TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TN** **TỈNH TN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 326/2019 /HSST
Ngày: 12/ 7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH TN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Quảng Thái

2. Ông Trần Xuân Viện

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Kao Hoàng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2019, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 250/2019/HSST, ngày 07 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 286/2019/QĐXXST-HS ngày 30/ 5/ 2019 đối với bị cáo:

Lý Thị Q, Sinh ngày 25/6/1989; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm B, xã PT, Thị xã PY, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán dìu;Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/10; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Lý văn Sìn, sinh năm 1965 và con bà: Nguyễn Thị Ngà, sinh năm 1964; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Chồng: Chưa có; Con có 03 con lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh 2019.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

Ngô Chiến TH, sinh năm 1989.

HKTT: Tổ 9, phường Phan Đình Phùng, thành phố TN.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

Người Làm chứng:

1.Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 1993. (vắng mặt).

HKTT: 467/17 TX, thành phố HN.

2. Vũ Thị T1, sinh năm 1988. (Vắng mặt).

HKTT: Xóm M, xã TR, huyện T, tỉnh TB.

3. Trần Thanh N, sinh năm 1993. (Vắng mặt).

HKTT: thôn C. Xã K, huyện A, Thành phố HN.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Thị Q không có nghề nghiệp nên khoảng cuối tháng 03/2018, Q đến Hà Nội với mục đích để xin việc làm. Khi Q đến khu vực bến xe Mỹ Đình, Thành phố HN, Q quen vớiNguyễn Ngọc L (hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch). Lúc đầu, Q không biết công việc thực sự của L, L biết Q có nhu cầu xin việc làm nên L mời Q tham gia làm cộng tác viên, đi gửi tài liệu với mức lương 5.000.000 đồng/tháng thì Q đồng ý. Sau một thời gian làm việc, L tin tưởng Q nên cuối tháng 04 năm 2018, L cho Q biết L làm giả các giấy tờ, văn bằng, chứng chỉ để bán cho khách đặt mua. Lúc này Q mới biết công việc của Q là gửi các tài liệu giả bán cho khách. Vì muốn kiếm tiền để chi tiêu cá nhân nên Q vẫn tiếp tục tham gia làm tài liệu giả với L. Tuy nhiên, Q vẫn không biết được tên của L là thật hay giả.

Thông qua mạng Internet, L đăng tải lên Facebook, Zalo các bài quảng cáo bán tài liệu giả như Giấy chứng minh nhân dân (CMND), chứng chỉ ngoại ngữ, tin học, bằng tốt nghiệp... Khách hàng có nhu cầu mua tài liệu giả sẽ gửi thông tin cá nhân, thông tin về loại giấy tờ muốn làm giả cho L. Căn cứ theo yêu cầu của khách hàng, L trực tiếp sử dụng máy in màu, máy ép plastic để làm ra các tài liệu giả có đặc điểm tương tự như tài liệu thật. Sau khi hoàn tất, L giao cho Q thông qua 01 nam giới tên Khanh (Chưa xác định được nhân thân, địa chỉ), làm nghề lái xe ôm ở khu vực bến xe Mỹ Đình. Q nhận tài liệu giả từ Khanh sẽ tiếp tục đem ra bến xe khách Mỹ Đình gửi xe ô tô khách hoặc đem ra bưu điện gửi cho người mua theo địa chỉ mà họ cung cấp. Khi nhận được tài liệu giả, khách hàng sẽ thanh toán tiền cho L dưới hình thức: Chuyển tiền vào số tài khoản 0021000434311 của L mở tại Ngân hàng Ngoại Thương Việt Nam hoặc gửi tiền cho nhà xe, nhân viên bưu điện, sau đó Q sẽ liên hệ với nhà xe hoặc bưu điện để nhận tiền rồi giao lại cho L. Với phương thức thủ đoạn làm giả tài liệu như trên, Lý Thị Q đã tham gia gửi tài liệu

giả cho L từ cuối tháng 03 năm 2018 đến khi bị phát hiện. Trong khoảng thời gian trên, vào giữa tháng 08/2018, Q còn rủ thêm Vũ Thị T1 (sinh năm 1988; nơi đăng ký HKTT: Xóm 01, xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình -là em kết nghĩa của Q) tham gia làm giả tài liệu cho L với mức lương là 5.000.000đ (Năm triệu đồng)/01 tháng. Đầu tháng 09/2018, do ít khách hàng nên Thủy không tham gia làm giả tài liệu cho L nữa.

Sáng ngày 08/9/2018, L đưa cho Khanh 01 CMND giả mang tên Ngô Văn Tâm để đưa tới cho Q. L thông báo cho Q người nhận là Ngô Văn Tâm (Địa chỉ: Tổ 17, phường Trưng Vương, thành phố TN, số điện thoại người nhận: 0523642798 - đây là số điện thoại của anh Ngô Chiến TH, sinh năm 1989; nơi đăng ký HKTT: Tổ C, phường ĐP, thành phố TN), thu số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền bán CMND giả. Sau đó, Q đến bưu cục Trung Yên, quận Cầu Giấy, Thành phố HN mạo danh là chị Trần Thanh N (sinh năm 1993; nơi đăng ký HKTT: Xóm Cán Khê, xã K, huyện A, Thành phố HN) gửi bưu phẩm bằng hình thức Ship COD (Gửi hàng và thu tiền hộ) nhằm tránh sự phát hiện của các cơ quan chức năng. Ngày 09/10/2018, nhân viên bưu cục Viettel TN gọi điện thoại thông báo cho anh Ngô Chiến TH đến nhận bưu phẩm mà Q gửi. Do trước đó anh Thắng đã cung cấp số điện thoại, địa chỉ của anh Thắng để đặt mua 02 thanh Ram máy tính trên mạng Internet nên anh Thắng đến bưu cục Viettel nhận bưu phẩm, trả số tiền 1.527.000đ (Một triệu năm trăm hai mươi bảy nghìn đồng) cho nhân viên bưu điện trong đó có 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền mua Ram máy tính và 27.000đ (Hai mươi bảy nghìn đồng) phí vận chuyển mà không kiểm tra bên trong. Khi đem bưu phẩm về nhà, anh Thắng kiểm tra phát hiện bên trong không có thanh Ram máy tính đã đặt mua mà có duy nhất 01 CMND dán ảnh của anh Thắng nhưng mang tên Ngô Văn Tâm. Xác định có đối tượng làm giả CMND của anh Thắng, anh Thắng đến phòng An ninh điều tra Công an tỉnh TN trình báo sự việc.

Qua xác minh Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh TN xác định CMND giả nêu trên được gửi từ bưu cục Trung Yên, ghi tên người gửi là Trần Thanh N. Vào ngày 09/10/2018, khi Lý Thị Q sử dụng CMND giả mang tên Trần Thanh N (L đưa cho Q sử dụng từ cuối tháng 09/2018) đến Bưu cục Trung Yên để nhận 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền bán CMND giả cho Ngô Văn Tâm thì bị Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh TN phát hiện, triệu tập làm việc.

Ngày 16/10/2018, Cơ quan An Ninh điều tra Công an tỉnh TN đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với 01 chứng minh nhân dân số 090179100 mang tên Ngô Văn Tâm, sinh ngày 02/93/1987, đăng ký HKTT tại phường Trưng Vương,

thành phố TN, tỉnh TN ; thể hiện cấp ngày 10/7/2014, người cấp là Nguyễn Như Tuấn- Giám đốc Công an tỉnh TN, hình dấu tròn đỏ có nội dung CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM * CÔNG AN TỈNH TN (Ký hiệu M1) do ông Ngô Chiến TH tự nguyện giao nộp theo đơn trình báo. Tại bản kết luận số 1149 ngày 25/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN kết luận: hình dấu tròn đỏ có nội dung CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM * CÔNG AN TỈNH TN trên tài liệu cần giám định (Ký hiệu : M1) so với hình dấu tròn đỏ có nội dung CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM CÔNG AN T. TN trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu S1) không phải do cùng một con dấu đóng ra. Dấu chữ ký mang tên Nguyễn Như Tuấn trên tài liệu cần giám định (Ký hiệu : M1) bị làm giả bằng phương pháp in phun màu.

Ngày 23/11/2018, Cơ quan CSĐT Công an thành phố TN đã đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với : 01 Giấy chứng minh nhân dân số 013057872 mang tên Trần Thanh N, sinh ngày 30/12/1993, nơi ĐKHK thường trú : Cán Khê, Nguyên Khê, Đông Anh, Hà Nội ; thể hiện cấp ngày 07/9/2011, người ký là Nguyễn Đức Nhanh- Giám đốc Công an Thành phố HN do Lý Thị Q giao nộp (ký hiệu M5). Tại bản Kết luận giám định số 55 ngày 30/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN kết luận: Giấy chứng minh nhân dân, số 013057872, mang tên Trần Thanh N, sinh năm 1993, đề ngày 07/09/2011 (Ký hiệu M5) là giả.

* ***Vật chứng của vụ án:***

- 01 bì thư chuyển phát nhanh Viettel post có mã số 0801182651, ghi tên người gửi là Trần Thanh N, người nhận là Ngô Văn Tâm.

- 01 phiếu gửi số 463241991, ghi thông tin người gửi là Trần Thanh N, người nhận là Ngô Văn Tâm.

- 01 bản phô tô phiếu gửi số 463241991.

- 01 bản phô tô Bảng kê trả tiền mặt dịch vụ COD ngày 09/10/2018.

- 01 Giấy nộp tiền đề ngày 04/4/2018, đề chữ SO HD-Invoice No: 0404188A760094 ghi tên người nộp tiền làNguyễn Ngọc L.

(Được chuyển theo hồ sơ vụ án).

- 01 Chứng minh thư nhân dân số 091566416 mang tên Lý Thị Q, Công an tỉnh TN cấp ngày 11/8/2005. Hiện đã trả lại cho Lý Thị Q quản lý, sử dụng.

- Số tiền 1.527.000 đồng (Một triệu năm trăm hai mươi bẩy nghìn đồng), tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia N1280 màu đen có số Imei : 351672053109535, bên trong có lắp 01 sim điện thoại có số thuê bao : 0327351283.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL S31 màu vàng có số imei 1 : 351648094779163, số imei 2 : 351648094779171 đã qua sử dụng.

- 01 Giấy chứng minh nhân dân số 013057872 mang tên Trần Thanh N, công an TP cấp ngày 07/9/2011.

- 01 Giấy chứng minh nhân dân số 091079100 mang tên Ngô Văn Tâm, cấp ngày 01/7/2014 do Công an tỉnh TN cấp.

- 01 thẻ khách hàng của ngân hàng Vietcombank mang tên tài khoảnNguyễn Ngọc L, số tài khoản 0021000434311.

- 03 (ba) phôi làm Giấy chứng minh nhân dân (trắng) có dấu treo của phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh TN.

- 01 máy in màu nhãn hiệu EPSON mã OFFICET40W màu đen, đã qua sử dụng, MODEL B422A, Serial : L7 BY000990.

- 01 máy ép plastic không rõ nhãn hiệu sản xuất màu ghi xám đã qua sử dụng, dài 50 (cm), rộng 19 (cm), cao 10 (cm)

Hiện đang được bảo quản tại tài khoản và kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 249/CT-VKSTPTN ngày 01/5/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố bị cáo Lý Thị Q phạm tội Làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức theo khoản 1 Điều 341 BLHS.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng : Khoản 1 Điều 341, điểm s, i, n khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS 2015 xử phạt: bị cáo Lý Thị Q từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015 xử lý vật chứng theo quy định.

- Áp dụng Điều 136 BLTTHS 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Q phải nộp án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Trong phần tranh luận bị cáo Q không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo Q nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an, cơ quan Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên thành phố TN trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lý Thị Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Với chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 3 năm 2018 đến tháng 10 năm 2018, Lý Thị Q đã có hành vi làm giả Chứng minh nhân dân mang tên Ngô Văn Tâm và dùng chứng minh thư nhân dân giả mang tên Trần Thanh N để gửi tài liệu giả là chứng minh thư nhân dân mang tên Ngô Văn Tâm gửi cho anh Ngô Chiến TH qua đường bưu điện thu dịch vụ COD lấy số tiền 1.527.000 đồng .

Hành vi của bị cáo Lý Thị Q đã phạm vào tội Làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức, tội phạm và hình phạt quy định tại Khoản 1 Điều 341 BLHS năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố bị cáo về tội danh và hình phạt viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Điều 341 BLHS quy định:

"1. Người làm giả …tài liệu …của cơ quan, tổ chức hoặc sử dụng … tài liệu giả thực hiện hành vi trái pháp luật thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm ".

[3] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động của nhà nước, việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lý Thị Q có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Người phạm tội là phụ nữ có thai, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i, n khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng tại khoản 1 Điều 52.Xét tính chất, mức độ và

hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo không cần cách ly xã hội cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt và có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù, lẽ ra bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung theo khoản 4 Điều 341 BLHS, nhưng xét thấy bị cáo không có tài sản, không nghề nghiệp. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng của vụ án:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (môt) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA N1280 màu đen có số IMEI: 351672053109535, bên trong có lắp 01 SIM điện thoại có số thuê bao: 0327351283; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL S31 màu vàng có số IMEI 1:351648094779163, số IMEI 2: 351648094779171 đã qua sử dụng; 01 (một) máy in màu nhãn hiệu EPSON mã OFFICET40W màu đen, đã qua sử dụng, MODEL B422A. Serial: L7 BY000990;01(một) máy ép Plastic không rõ nhãn hieeuh sản xuất màu ghi xám đã qua sử dụng, dài 50cm, rộng 19cm, cao 10cm.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (môt) giấy chứng minh nhân dân số 013057872 mang tên Trần Thanh N, Công an Thành phố HN cấp ngày 07/9/2011; 01 (môt) giấy chứng minh nhân dân số 091079100 mang tên Ngô Văn Tâm, cấp ngày 01/7/2014 do Công an tỉnh TN cấp; 01 (một) thẻ khách hàng của Ngân hàng Vietcombank mang tên tài khoảnNguyễn Ngọc L, số tài khoản 0021000434311; 03 (ba) phôi làm giấy chứng minh thư nhân dân (trăng) có dấu treo của phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh TN.

- Hoàn trả cho anh Ngô Chiến TH số tiền 1.527.000 (một triệu năm trăm hai mươi bảy nghìn đồng) do Ngân hàng nhà nước Việt nam phát hành.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN, biên bản giao nhận vật chứng số 286 ngày 05/5/2019. Và ủy nhiệm chi số 28 ngày 26/4/ 2019).

[7] Án phí; Quyền kháng cáo: Bị cáo Lý Thị Q phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Trong vụ án này, Lý Thị Q khai còn có đối tượngNguyễn Ngọc L là người người trực tiếp điều hành việc làm giả tài liệu, sử dụng tài liệu giả và Ngô Văn Tâm là người thỏa thuận mua bán CMND giả vớiNguyễn Ngọc L. Qúa trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch thật củaNguyễn Ngọc L và Ngô Văn Tâm nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Đối với Vũ Thị T1 được Q mời tham gia làm giả tài liệu với L. Quá trình điều tra xác định Vũ Thị T1 không tham gia cùng Q làm giả CMND mang tên Ngô Văn Tâm, không sử dụng CMND giả mang Trần Thanh N nên Vũ Thị T1 không đồng phạm với Lý Thị Q trong vụ án này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN không xem xét xử lý.

Ngoài vụ án nêu trên, Vũ Thị T1 và Lý Thị Q còn khai nhận: Q và Thủy đã tham gia cùngNguyễn Ngọc L làm giả nhiều chứng minh nhân dân, bằng tốt nghiệp rồi bán cho khách ở các tỉnh, thành phố trong cả nước tuy nhiên số lượng nhiều nên Q, Thủy không nhớ bán được cho những ai. Quá trình điều tra không thu hồi được các tài liệu giả nêu trên nên không có đủ căn cứ xử lý Vũ Thị T1 và Lý Thị Q.

Trong vụ án này có: Trần Thanh N, sinh năm 1993, nơi ĐKHKTT: Xóm Cán Khê, xã K, huyện A, Thành phố HN đã đặt 01 CMND trên mạng xã hội facebook với giá 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) nhằm mục đích làm giấy tờ tùy thân. Quá trình điều tra xác định Nên chưa được nhận CMND giả để sử dụng nên hành vi của Trần Thanh N không cấu thành tội *"Làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức; Sử dụng giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*" quy định tại điều 341 Bộ luật Hình sự.

Đối với các đối tượng sử dụng số thuê bao 0982356057; 0964281580; 0964107793; 0982147866; 0968235562; 0985689912; 01668521356; 0373706305; 0396500957; 0327351283; 0916414712; 0912268357; 0915289410 đềliên lạc với bị can Lý Thị Q trong vụ án này. Ngày 14/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN đã ra công văn số 447,448 đề nghị Viettel TN và Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam cung cấp thông tin chủ đăng ký các số thuê bao trên nhưng đến nay chưa có kết quả. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN sẽ tiếp tục làm rõ và xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 341; điểm s, i, n khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS

Tuyên bố: Bị cáo Lý Thị Q phạm tội " Làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức".

Xử phạt: Bị cáo Lý Thị Q 12(mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã PT, Thị xã PY, tỉnh TN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015 :

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (môt) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA N1280 màu đen có số IMEI: 351672053109535, bên trong có lắp 01 SIM

điện thoại có số thuê bao: 0327351283; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL S31 màu vàng có số IMEI 1:351648094779163, số IMEI 2: 351648094779171 đã qua sử dụng; 01 (một) máy in màu nhãn hiệu EPSON mã OFFICET40W màu đen, đã qua sử dụng, MODEL B422A. Serial: L7 BY000990;01(một) máy ép Plastic không rõ nhãn hieeuh sản xuất màu ghi xám đã qua sử dụng, dài 50cm, rộng 19cm, cao 10cm.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (môt) giấy chứng minh nhân dân số 013057872 mang tên Trần Thanh N, Công an Thành phố HN cấp ngày 07/9/2011; 01 (môt) giấy chứng minh nhân dân số 091079100 mang tên Ngô Văn Tâm, cấp ngày 01/7/2014 do Công an tỉnh TN cấp; 01 (một) thẻ khách hàng của Ngân hàng Vietcombank mang tên tài khoảnNguyễn Ngọc L, số tài khoản 0021000434311; 03 (ba) phôi làm giấy chứng minh thư nhân dân (trăng) có dấu treo của phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh TN.

- Hoàn trả cho anh Ngô Chiến TH số tiền 1.527.000 (một triệu năm trăm hai mươi bảy nghìn đồng) do Ngân hàng nhà nước Việt nam phát hành.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN, biên bản giao nhận vật chứng số 286 ngày 05/5/2019. Và ủy nhiệm chi số 28 ngày 26/4/ 2019).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Lý Thị Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh;
- VKSND TP TN;
- CCTHADS TP TN;
- Công an TP TN;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
-Người có quyền và nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã PT
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Huyền